TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2025/QĐST-KDTM	*Thành phố Bến Tre, ngày 03 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 36/2024/TLST-KDTM ngày 06 tháng 12 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)**.

Địa chỉ: H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ KHDN và xử lý nợ pháp lý –V1,

Địa chỉ: Tầng A số I C phường D,quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT của Chủ tịch HĐQT V2 ngày 12/07/2023)

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T: Ông Võ Phước G – Chuyên viên xử lý nợ -Phòng X.

Địa chỉ: Tầng C số C N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Công ty TNHH S

Địa chỉ: số B ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật:Ông Đặng Công M, sinh năm 1988 – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: số B ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Công M, sinh năm 1988 Địa chỉ: số B ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

-Bà Nguyễn Thị Quế A, sinh năm 1987. Địa chỉ: số B ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tính đến ngày 22/01/2025 là 698.641.238 (Sáu trăm chín mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi mốt nghìn, hai trăm ba mươi tám) đồng (trong đó vốn gốc là 578.951.674 đồng, nợ lãi 119.689.564 đồng).

Đồng thời Công ty TNHH S tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký với nguyên đơn từ ngày 23/01/2025 cho đến khi trả xong nợ.

Trong trường hợp, bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho nguyên đơn thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi, thanh lý tất cả tài sản đã thế chấp là: 01 xe ô tô, nhãn hiều KIA số loại CERATO, số máy:G4FGGH663803; Số Khung 41M6GC098912, biển số: 71a-034.99 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty TNHH S theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006511 do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 13/01/2017 theo Hợp đồng thế chấp ngày 18/12/2021, số công chứng 11223, quyển số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGĐ của Văn phòng C1 được ký kết giữa Ngân hàng với Công ty TNHH S để thu hồi nợ vay.

Trong trường hợp, bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên cho nguyên đơn thì nguyên đơn được quyền yêu cầu ông Đặng Công M và bà Nguyễn Thị Quế A có trách nhiệm tiếp tục liên đới thanh toán nợ cho nguyên đơn theo các hợp đồng bảo lãnh đã được ký kết với nguyên đơn.

Hợp đồng Bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang bằng toàn bộ tài sản của ông Đặng Công M, số bảo lãnh CLC -930-5102234-01 ngày 14/6/2023.

Hợp đồng Bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang bằng toàn bộ tài sản của bà Đặng Thị Quế A1, số bảo lãnh CLC -930-5102234-02 ngày 14/6/2023.

Về án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch (giảm 50%) là 15.972.824 đồng.

Công ty TNHH S tự nguyện nộp toàn bộ là 15.972.824 (Mười lăm triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm hai mươi bốn) đồng.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tạm ứng án phí là 14.296.000 (Mười bốn triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005458 ngày 06/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND Tp. Bến Tre;*
- *Chi cục THADS TP. Bến Tre;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu Văn phòng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê